

Số: /BC-SGDĐT Nam Định, ngày tháng năm 2024

## BÁO CÁO

### Kết quả thực hiện Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 20/8/2021, Kế hoạch số 148/KH-UBND ngày 21/11/2022 của UBND tỉnh

Thực hiện Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 20/8/2021 của UBND về Nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh và Chỉ số cải cách hành chính tỉnh Nam Định giai đoạn 2021-2025, Kế hoạch số 148/KH-UBND ngày 21/11/2022 của UBND về điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ tại Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 20/8/2021, Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm 2024 như sau:

#### I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO

Thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, của UBND tỉnh về nhiệm vụ nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, Sở đã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện duy trì nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và Chỉ số cải cách hành chính (ParIndex) giai đoạn 2021-2025<sup>1</sup>, Chương trình, kế hoạch công tác năm 2024, năm học 2023-2024 và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện, đồng thời chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị đảm bảo công tác an ninh, an toàn trường học, công tác phòng chống dịch bệnh,...

#### II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

##### 1. Tạo môi trường thuận lợi cho các tổ chức tham gia đào tạo nghề ngoài công lập

Sở GDĐT thực hiện công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) do Sở tham mưu cho HĐND, UBND tỉnh theo quy định. Qua đó kiểm soát chặt chẽ việc tham mưu cho HĐND, UBND tỉnh ban hành các VBQPPL quy định điều kiện đầu tư, kinh doanh, thủ tục hành chính (TTHC) trên địa bàn tỉnh; rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định không rõ ràng, không cụ thể, không khả thi, cản trở điều kiện đầu tư kinh doanh, gây khó khăn, phiền hà cho tổ chức, cá nhân.

Sở đã ban hành các văn bản chỉ đạo yêu cầu đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (CB,CC,VC) nêu cao tinh thần trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương trong

<sup>1</sup> Kế hoạch số 1267/KH-SGDĐT ngày 27/8/2021 triển khai thực hiện duy trì nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và Chỉ số cải cách hành chính (ParIndex) giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch triển khai thực hiện và duy trì nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và Chỉ số cải cách hành chính (ParIndex) hàng năm;

việc thực hiện các quy định của pháp luật về hoạt động thanh tra, kiểm tra; thực hiện công khai đầy đủ thông tin địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị (PAKN) và chuyên mục hỏi - đáp; thiết lập số điện thoại đường dây nóng, hộp thư điện tử tiếp nhận xử lý PAKN của cá nhân, tổ chức trên Cổng thông tin điện tử của Sở tại địa chỉ <http://namdinh.edu.vn>; tiếp nhận, xử lý PAKN về quy định hành chính trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia,... Thực hiện đúng quy định việc tiếp nhận và giải quyết các PAKN, khiếu nại, tố cáo của cá nhân, doanh nghiệp, giải quyết đúng quy định, có hiệu quả các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền. Công khai kết quả xử lý các vụ việc thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, PAKN theo đúng quy định. Phối hợp với các sở, ngành đưa thông tin về cải cách hành chính (CCHC) đáp ứng nhu cầu của tổ chức, công dân tới làm việc và yêu cầu ứng dụng công nghệ thông tin (UDCNTT) trong thực hiện dịch vụ hành chính công. Trong 6 tháng đầu năm 2024, Sở không nhận được PAKN về quy định hành chính, hành vi hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở do tổ chức, công dân PAKN trực tiếp cũng như UBND tỉnh tiếp nhận, chuyển đến Sở.

Sở đã chủ động, kịp thời tham mưu với Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định về việc công bố danh mục TTHC được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ tương ứng tại địa phương<sup>2</sup>, đăng tải, công khai Danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở<sup>3</sup>, đồng thời phối hợp UBND các huyện, thành phố, Sở TT&TT rà soát Quy trình nội bộ giải quyết các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở GDĐT, UBND cấp huyện được sửa đổi, bổ sung. Cụ thể:

- Tổng số Quyết định công bố TTHC/danh mục TTHC đã được ban hành trong kỳ báo cáo: 02.

- Tổng số VBQPPL có quy định TTHC được công bố: 0.

- Tổng số TTHC/danh mục TTHC được công bố: 141 (82 TTHC cấp tỉnh, 39 TTHC cấp huyện, 05 TTHC cấp xã, 15 TTHC lĩnh vực Thanh tra – Nội vụ - Tư pháp – Lĩnh vực khác); trong đó số TTHC được công khai: 88 (71 TTHC cấp tỉnh, 15 TTHC lĩnh vực Thanh tra – Nội vụ - Tư pháp - Lĩnh vực khác, 02 TTHC nội bộ).

<sup>2</sup> Quyết định số 69/QĐ-UBND ngày 12/01/2024 về việc công bố Danh mục TTHC ban hành mới lĩnh vực GDĐT thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở GDĐT, UBND cấp huyện; Quyết định số 270/QĐ-UBND ngày 29/01/2024 về việc công bố Danh mục TTHC mới ban hành, thay thế trong lĩnh vực GDĐT thuộc hệ thống giáo dục quốc dân thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở GDĐT, UBND cấp huyện; Quyết định số 898/QĐ-UBND ngày 26/4/2024 về việc công bố Danh mục TTHC sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thi, tuyển sinh thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở GDĐT;

<sup>3</sup> Quyết định số 31/QĐ-SGDĐT ngày 18/01/2024 về việc công khai Danh mục TTHC ban hành mới lĩnh vực GDĐT thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở GDĐT; Quyết định số 54/QĐ-SGDĐT ngày 31/01/2024 về việc công khai Danh mục TTHC mới ban hành, thay thế trong lĩnh vực GDĐT thuộc hệ thống giáo dục quốc dân thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở GDĐT;

- Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền quản lý, theo dõi của Sở tính đến thời điểm báo cáo: 141; trong đó số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở: 88.

- Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương: 141; trong đó: TTHC do Trung ương quy định: 141; số TTHC do địa phương quy định: 0.

Sở thực hiện công bố Danh mục các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở thực hiện tại Trung tâm phục vụ Hành chính công, xúc tiến đầu tư và Hỗ trợ doanh nghiệp của tỉnh (gọi tắt là Trung tâm của tỉnh) 86 TTHC; đăng tải trên Cổng thông tin điện tử (TTĐT) của Sở <http://namdinh.edu.vn>; Cổng DVCTT: <http://dichvucong.namdinh.gov.vn> để tạo điều kiện thuận lợi cho việc tiếp cận, tìm hiểu và thực hiện TTHC; công khai tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết, bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân, đồng thời có cơ sở, điều kiện để thực hiện quyền giám sát quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC của cán bộ, công chức.

Thực hiện Kế hoạch số 1740/KH-SGDĐT ngày 31/10/2022 của Sở về việc rà soát, đơn giản hoá TTHC nội bộ giai đoạn 2022-2025. Sở đã tiến hành rà soát, điều chỉnh, bổ sung danh mục sách giáo khoa để sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh.

Triển khai đồng bộ các dịch vụ, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong giải quyết TTHC như tiếp nhận hồ sơ và chuyển kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; cung cấp TTHC trực tuyến toàn trình và một phần (mức độ 3,4) theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP. Kết quả: hiện tại trên Cổng DVCTT của tỉnh, Sở đã cung cấp 77/88 TTHC, đạt tỷ lệ 87,5% TTHC được cung cấp trực tuyến toàn trình và một phần.

Năm 2024, tính từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/5/2024, Sở đã tiếp nhận và xử lý 404 hồ sơ TTHC (giải quyết trước hạn: 260, đúng hạn: 93, quá hạn: 0; đang giải quyết: 18, trong đó, trong hạn: 18, quá hạn: 0); trả kết quả 177/353 hồ sơ TTHC qua dịch vụ BCCI. Tính đến thời điểm báo cáo, Sở không tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân giải quyết TTHC có phát sinh phí, lệ phí.

Tăng cường UDCNTT trong hoạt động chỉ đạo, điều hành, giải quyết công việc: sử dụng sử dụng phần mềm Quản lý văn bản và điều hành, chữ ký số điện tử,... đồng thời áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 góp phần tích cực trong việc thực hiện cơ chế “một cửa”, “Một cửa liên thông” theo quy định, góp phần tăng cường hiệu quả công tác quản lý, cung cấp dịch vụ hành chính công, từng bước tạo được lòng tin và sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

Hoàn thành thu thập, hoàn chỉnh thông tin định danh cá nhân của học sinh, giáo viên (HS, GV) trên cơ sở dữ liệu ngành (CSDLN) để xác thực, định

danh, đồng bộ với CSDL quốc gia về dân cư. Đến nay, 100% tài khoản định danh cá nhân của HS, GV đã xác thực, định danh, đồng bộ với CSDL quốc gia về dân cư và tổ chức triển khai thí điểm Học bạ số.

Tiếp tục thực hiện việc phổ biến kiến thức về chuyển đổi số, triển khai các giải pháp, ứng dụng CNTT, giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt trong lĩnh vực GDĐT năm học 2023-2024 tới tất cả các CSGD trong tỉnh. 100% trường học trực thuộc Sở đã triển khai thu học phí và một số khoản thu khác qua tài khoản ngân hàng; các CSGD trực thuộc các huyện, thành phố đang tiếp tục triển khai.

## **2. Tăng cường giải pháp hiệu quả nâng cao chất lượng dịch vụ cung ứng Giáo dục theo cơ chế thị trường gắn với việc kiểm soát chặt chẽ chất lượng và đầu ra**

### **a) Công tác tuyên truyền, truyền thông về giáo dục**

Xây dựng Kế hoạch truyền thông; thành lập Ban quản lý, vận hành, sử dụng Cổng TTĐT của Sở, sử dụng thư điện tử tại Sở và phối hợp với các sở, ban, ngành tuyên truyền sâu rộng tới toàn thể học sinh, cha mẹ học sinh (CMHS) và Nhân dân về các chủ trương, nội dung đổi mới chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT).

Thường xuyên cập nhật các hoạt động giáo dục của địa phương; đưa tin, bài về các hội thi cuộc thi, các hoạt động đổi mới giáo dục trên Cổng TTĐT của Sở, các đơn vị và qua các phương tiện truyền thông nhằm tác động tích cực tới CMHS, HS và toàn xã hội. Cập nhật kịp thời các VBQPPL, các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của các cấp có thẩm quyền chuyển tới các cơ quan, đơn vị trong ngành, kịp thời đăng tải trên Cổng TTĐT của Sở để phổ biến, quán triệt triển khai thực hiện.

### **b) Rà soát mạng lưới trường lớp, tăng cường cơ sở vật chất, xây dựng trường chuẩn quốc gia và trường Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn**

#### *- Mạng lưới trường, lớp:*

Thực hiện Kế hoạch số 73/KH-UBND ngày 16/7/2018 của UBND tỉnh, ngành GDĐT tiếp tục phối hợp UBND các huyện, thành phố rà soát quy hoạch, khảo sát, đánh giá thực trạng về quy mô, cơ sở vật chất (CSVCh) trường, lớp học để thực hiện dồn dịch điểm trường, sáp nhập các trường có quy mô nhỏ; việc sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục (CSGD) được thực hiện trên nguyên tắc tạo thuận lợi cho người dân, bảo đảm quyền lợi học tập của HS, phù hợp với quy hoạch, yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của từng địa phương. Cơ sở mạng lưới trường học trên địa bàn toàn tỉnh:

+ 230 trường mầm non (04 trường mầm non ngoài công lập)<sup>4</sup>; 227 trường tiểu học; 226 trường THCS; 57 trường THPT (12 trường THPT ngoài công lập); 02 trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh; 01 trung tâm Hướng nghiệp - Giáo dục thường xuyên tỉnh; 09 trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên thuộc các huyện, 01 trường Cao đẳng sư phạm, 226 trung tâm HTCD xã, thị trấn, 71 trung tâm ngoại ngữ - tin học, 07 trung tâm giáo dục kỹ năng sống, 05 trung tâm giáo dục hoà nhập.

+ Hệ thống các trường đại học thuộc các Bộ, ngành Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh: 04 trường (Đại học Kinh tế - Kỹ thuật công nghiệp; Đại học Điều dưỡng; Đại học Sư phạm Kỹ thuật; Đại học Lương Thế Vinh).

+ Hệ thống các trường cao đẳng, trung cấp trên địa bàn tỉnh: 08 trường (cao đẳng Xây dựng, cao đẳng Công nghiệp, cao đẳng Nghề số 20, cao đẳng sư phạm, cao đẳng Kinh tế và Công nghệ, cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật và Du lịch; trung cấp Công nghệ số 8, trung cấp Y tế).

- *Tăng cường cơ sở vật chất và xây dựng trường chuẩn quốc gia, trường Xanh-Sạch-Đẹp-An toàn:*

Sở đã chỉ đạo các đơn vị thực hiện công tác tự đánh giá và đăng ký đánh giá ngoài để công nhận đạt chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục, trường đạt chuẩn quốc gia và trường đạt chuẩn Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn bảo đảm tiêu chí của các xã xây dựng nông thôn mới nâng cao.

Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia các cấp học tăng dần hằng năm. Năm học 2023 - 2024, tỷ lệ trường Mầm non đạt chuẩn quốc gia của tỉnh là 85,15%; Tiểu học đạt tỷ lệ 96,04%; THCS đạt tỷ lệ 96,46%; THPT công lập đạt tỷ lệ 91,1%.

- Các CSGD đã tích cực đầu tư CSVC, trang thiết bị, sách báo, tài liệu tham khảo để xây dựng thư viện lớp học, thư viện trường học theo đúng quy định<sup>5</sup>.

#### c) Hoạt động chuyên môn

- Năm học 2023-2024, ngành GDĐT Nam Định triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm năm học với chủ đề “*Đoàn kết, kỷ cương, sáng tạo, tiếp tục đổi mới theo chiều sâu, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo*”; toàn ngành tiếp tục đẩy mạnh các phong trào thi đua, nhất là phong trào thi đua “*Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập*”, gắn với triển khai thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 về “*Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*”.

<sup>4</sup> 138 cơ sở giáo dục mầm non độc lập tự thực được cấp phép hoạt động.

<sup>5</sup> Quyết định số 01/2003/QĐ-BGDĐT ngày 2/1/2003 về việc ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện trường phổ thông; Công văn số 11185/GDTH ngày 17/12/2004 Hướng dẫn thực hiện tiêu chuẩn thư viện trường phổ thông; Công văn số 886/SGDĐT-GDTH ngày 5/7/2018 về việc triển khai mô hình Thư viện thân thiện.

- Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 6, lớp 7, lớp 8, lớp 10, lớp 11 đảm bảo tiến độ và chất lượng. Tổ chức tập huấn Chương trình - Tài liệu giáo dục địa phương lớp 4 cho cán bộ quản lý và giáo viên cốt cán; phối hợp với các Nhà xuất bản tổ chức giới thiệu sách giáo khoa lớp 5, 9, 12; hướng dẫn lựa chọn sách giáo khoa lớp 5, 9, 12; tổ chức biên soạn và thẩm định Tài liệu giáo dục địa phương lớp 5, 9, 12; tổ chức tập huấn các mô - đun triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Tiếp tục triển khai dạy chương trình tiếng Anh thí điểm hệ 10 năm cho 100% HS khối lớp 4, 5, 8, 9, 11, 12; các khối lớp 3, 6, 7, 10 học theo CTGDPT 2018; triển khai chương trình môn Tiếng Anh tự chọn đối với 26,06% học sinh lớp 1,2; thí điểm triển khai dạy tiếng Anh thông qua môn Toán và môn Khoa học ở một số trường tiểu học. Ngoài tiếng Anh, tỉnh Nam Định tiếp tục duy trì việc dạy tiếng Nga, tiếng Pháp cho HS của trường THCS Trần Đăng Ninh, THPT chuyên Lê Hồng Phong.

Thực hiện “Đề án tăng cường giảng dạy tiếng Anh trong các trường phổ thông tỉnh Nam Định giai đoạn 2021-2026” của UBND tỉnh Nam Định, năm học 2023-2024, toàn tỉnh có 110 trường phổ thông (80 trường Tiểu học, 14 trường THCS, 16 trường THPT) với gần 50.000 học sinh tham gia; trong đó có 10 trường dạy tiếng Anh bằng phần mềm có bản quyền (06 tiểu học, 01 THCS); có 07 trung tâm ngoại ngữ tham gia Đề án dạy tiếng Anh tăng cường tại các nhà trường.

Thúc đẩy phong trào học tiếng Anh, xây dựng và phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ trong các trường phổ thông, góp phần nâng cao năng lực sử dụng ngoại ngữ đáp ứng nhu cầu học tập và làm việc. Các CSGD phổ thông, vận dụng linh hoạt các hoạt động trong bộ tài liệu “Sổ tay hướng dẫn xây dựng, phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ”. Hầu hết các CSGD đã xây dựng câu lạc bộ tiếng Anh cấp trường, tổ chức các ngày hội ngoại ngữ (đại hội tiếng Anh, hội thi Hùng biện tiếng Anh cấp trường, cấp cụm...).

Sở GDĐT đã tham gia và tổ chức thành công các kỳ thi, cuộc thi, hội thi:

+ Cấp quốc gia:

Kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia THPT có 84/95 học sinh đạt giải (08 giải Nhất, 29 giải Nhì, 23 giải Ba và 24 giải Khuyến khích), tỷ lệ 88,42% (cao hơn năm học 2022-2023 9,8%), xếp thứ 3 toàn quốc về tỷ lệ đạt giải; trong đó, các đội tuyển Vật lý, Hóa học, Lịch sử, Địa lý, Tiếng Anh, Tiếng Pháp có 100% học sinh dự thi đạt giải; có 06 học sinh được chọn tham dự vòng 2 chọn đội tuyển dự thi Olympic khu vực và quốc tế.

Cuộc thi Khoa học kỹ thuật quốc gia với 2/2 dự án dự thi đạt giải: 01 giải Nhì, 01 giải Tư.

Cuộc thi Vô địch Tin học văn phòng thế giới - Viettel 2024 (MOSWCViettel 2024) vòng thi quốc gia đạt 01 giải Nhì, 03 giải Ba.

Cuộc thi “An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai” có 01 giải Nhất, 02 giải Nhì, 14 giải Ba, 10 giải KK (đối với GV); 18 giải Ba, 20 giải Khuyến khích (đối với HS).

Tham dự Ngày Hội khởi nghiệp toàn quốc tại thành phố Cần Thơ có 2/2 sản phẩm dự thi đạt giải: 01 giải Nhì và 01 giải Ba.

+ Cấp tỉnh:

Kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh có 1.379 học sinh THCS đạt giải (70 giải Nhất, 438 giải Nhì, 471 giải Ba, 400 giải Khuyến khích); 1.034 học sinh THPT đạt giải (56 giải Nhất, 378 giải Nhì, 339 giải Ba, 261 giải Khuyến khích).

Hội thi Hùng biện tiếng Anh lần thứ XII với tổng số 227/386 học sinh dự thi đạt giải (26 giải Nhất, 68 giải Nhì, 72 giải Ba và 61 giải Khuyến khích).

Cuộc thi Khoa học kỹ thuật và Ngày hội STEM với tổng số 57/87 dự án KHKT dự thi đạt giải (06 giải Nhất, 15 giải Nhì, 20 giải Ba và 16 giải Tư) và 45/72 sản phẩm STEM được xếp loại xuất sắc.

Hội thi giải Toán và các môn Khoa học bằng Tiếng Anh cấp tỉnh có 601/986 học sinh dự thi đạt giải (32 giải Nhất, 183 giải Nhì, 208 giải Ba và 178 giải Khuyến khích).

Hội thi phát triển năng lực học sinh tiểu học có 144 học sinh đạt giải (42 giải Nhất, 49 giải Nhì, 53 giải Ba).

Sở GDĐT đã phối hợp tổ chức sân chơi Trạng Nguyên tiếng Việt qua Internet vòng thi cấp tỉnh với tổng số 4.229 học sinh từ lớp 1 đến lớp 5 của 10 huyện, thành phố tham gia; tham gia sân chơi Trạng Nguyên tiếng Việt cấp quốc gia, 14/14 học sinh đều đạt giải (01 giải Hoàng Giáp, 01 giải Nhất, 03 giải Nhì, 06 giải Ba, 03 giải Khuyến khích).

Tổ chức thành công Hội khoẻ Phù Đổng cấp tỉnh lần thứ XI năm 2024 với sự tham gia của hơn 3.000 vận động viên thuộc 10 Phòng GDĐT các huyện, thành phố Nam Định; các trường THPT, trung tâm GDTX. Các vận động viên tranh tài ở 10 môn (Bóng đá, Bóng bàn, Điền kinh, Vovinam, Kéo co, Đá cầu, Cầu lông, Võ cổ truyền, Cờ vua, Aerobic) với 68 bộ huy chương (68 huy chương Vàng, 120 huy chương Bạc, 136 huy chương Đồng).

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 100/KH-UBND ngày 01/11/2018 của UBND tỉnh Nam Định về việc thực hiện Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025 tỉnh Nam Định”, Sở đã chỉ đạo các trường THPT, THCS, trung tâm GDTX, GDNN-GDTX thành lập tổ tư vấn hướng nghiệp; phối hợp với các cơ sở đào tạo nghề, doanh nghiệp xây dựng chương trình tài liệu và đánh giá kết quả giáo dục hướng nghiệp đáp ứng nhu cầu thị trường lao động; xây dựng đội ngũ cán bộ làm

nhệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; đa dạng hóa, vận dụng linh hoạt các hình thức tư vấn hướng nghiệp phù hợp với lứa tuổi học sinh.

Kết quả: 100% trường THCS, THPT có Chương trình Giáo dục hướng nghiệp gắn với hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của địa phương; 100% trường THCS, THPT có giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn hướng nghiệp đáp ứng yêu cầu về chuyên môn, nghiệp vụ; phối hợp với các CSGD nghề nghiệp trên địa bàn tuyên truyền, tổ chức cho học sinh, cha mẹ học sinh tham quan, tìm hiểu về các hình thức, nội dung giáo dục, đào tạo nghề nghiệp của đơn vị để học sinh có định hướng, lựa chọn phù hợp sau tốt nghiệp THCS.

- 10/10 huyện, thành phố tiếp tục duy trì tốt chất lượng PCGD mầm non cho trẻ 5 tuổi, chuẩn PCGD tiểu học mức độ 3, PCGD THCS mức độ 3, chuẩn XMC mức độ 2.

- *Hội nhập quốc tế trong giáo dục và đào tạo:*

Phát triển cộng đồng giáo viên sáng tạo tỉnh Nam Định tham gia mạng lưới giáo viên toàn cầu, triển khai các lớp học xuyên biên giới, nhiều trường học, giáo viên đã tổ chức nhiều tiết học với các giáo viên thuộc các nước khác nhau trên thế giới. Thực hiện kế hoạch tổ chức dạy học kết nối của Sở GDĐT, các đơn vị đã tích cực triển khai dạy học kết nối; trường THPT chuyên Lê Hồng Phong đã thực hiện Kế hoạch dạy học kết nối các môn Toán lớp 9, Vật lý lớp 9 với các trường THCS xây dựng chất lượng cao trong toàn tỉnh.

- Tổ chức Hội nghị tập huấn triển khai chính sách và hướng dẫn kỹ năng công tác xã hội trường học; tập huấn kỹ năng tổ chức mô hình câu lạc bộ của học sinh trong trường học; phối hợp với Viện Khoa học giáo dục Việt Nam triển khai các hoạt động nghiên cứu giáo dục năng lực cảm xúc xã hội cho học sinh THPT tại 41 trường THPT trong tỉnh; phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tổ chức tuyên truyền biển, đảo thu hút nguồn nhân lực cho Quân chủng Hải quân năm 2024.

- Xây dựng kế hoạch “Phòng, chống tội phạm xâm hại trẻ em và phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật liên quan đến người dưới 18 tuổi và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc năm 2024”. Tổ chức tập huấn xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong các CSGD. Chỉ đạo tăng cường tuyên truyền quy định về đội mũ bảo hiểm cho học sinh; phối hợp thực hiện hoạt động khảo sát tỉ lệ đội mũ bảo hiểm năm 2024.

- Tiếp tục chỉ đạo các cơ sở giáo dục thực hiện các biện pháp đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trong nhà trường; phối hợp với Công ty TNHH Trương Đoàn triển khai thực hiện Chương trình tặng miễn phí sản phẩm thức uống Nestle Milo cho học sinh tiểu học tại địa phương.

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

#### **1. Kết quả nổi bật**

- Chất lượng giáo dục toàn diện, giáo dục mũi nhọn ổn định, phát triển. Chỉ đạo, tổ chức rà soát, sắp xếp lại mạng lưới trường, lớp học; rà soát sắp xếp, tinh giản, tổ chức bồi dưỡng nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên đảm bảo gắn với nâng cao chất lượng giáo dục.

- Đổi mới và sáng tạo trong công tác bồi dưỡng đội ngũ tạo động lực cho giáo viên, cán bộ quản lý tích cực, chủ động, sáng tạo trong quản lý, dạy và học cũng như trong tự học, tự bồi dưỡng.

- Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ công tác kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực HS; tăng cường tổ chức nhiều sân chơi trí tuệ, các cuộc giao lưu, tăng cường các hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho HS. Chỉ đạo giám sát chặt chẽ việc xây dựng kế hoạch và triển khai nội dung sinh hoạt chuyên môn; đẩy mạnh hoạt động của cụm trường.

- Thực hiện tốt việc triển khai chương trình, SGK giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình.

- Công tác khảo thí được thực hiện theo hướng đảm bảo khách quan, trung thực; kiểm định chất lượng giáo dục được quan tâm, số lượng trường được công nhận và cấp giấy chứng nhận chất lượng giáo dục tiếp tục tăng. Giữ vững và phát huy thành tích thi HS giỏi quốc gia, quốc tế.

- Công tác CCHC tiếp tục được duy trì và đẩy mạnh, nhất là thực hiện việc rà soát các TTHC và việc triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở theo quy định.

- Các phong trào thi đua được phát động sâu rộng và toàn diện, qua đó góp phần xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh, thúc đẩy các hoạt động dạy học, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

#### **2. Những khó khăn, vướng mắc, hạn chế**

- Đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục vẫn còn bất cập về số lượng, cơ cấu. Hiện tại, cấp tiểu học thiếu nhiều giáo viên, việc tuyển dụng gặp khó khăn do thiếu nguồn tuyển có trình độ đại học trở lên; cấp THCS thiếu giáo viên dạy các môn học mới như môn Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp (do giáo viên dạy các môn này chưa được đào tạo, bồi dưỡng bổ sung kiến thức theo Quyết định số 2453/QĐ-BGDĐT, 2454/QĐ-BGDĐT, 2455/QĐ-BGDĐT ngày 21/7/2021 của Bộ GDĐT); cấp THPT chưa có giáo viên dạy các môn Âm nhạc, Mĩ thuật.

- Công tác quy hoạch đất cho trường học ở khu vực thành phố gặp nhiều khó khăn; một số trường có sĩ số học sinh/lớp cao do nằm trong khu vực tập trung đông dân cư. Một số trường khó khăn trong việc xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia do số lớp vượt quá quy định hoặc không đảm bảo yêu cầu về

diện tích. Cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học ở nhiều nhà trường chưa đáp ứng quy định tại Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học, Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 Quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông do ngân sách địa phương hạn hẹp, nguồn kinh phí xã hội hoá còn hạn chế.

- Trang thiết bị về CNTT và hạ tầng mạng Internet chưa đảm bảo.
- Còn vướng mắc về cơ chế quản lý đối với loại hình TTGDNN-GDTH (01 TT thuộc 03 đơn vị quản lý: huyện, thành phố; Sở GDĐT, Sở LĐ-TB&XH).
- Cơ chế in, phát hành tài liệu giáo dục địa phương còn gặp khó khăn.
- Việc nâng chuẩn đào tạo giáo viên theo Kế hoạch số 91/KH-UBND của UBND tỉnh chưa đảm bảo theo kế hoạch do chưa tham mưu được phương án hỗ trợ kinh phí đào tạo nâng chuẩn cho giáo viên.

#### **IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2024**

Thực hiện chủ đề năm học “*Đoàn kết, kỷ cương, sáng tạo, tiếp tục đổi mới theo chiều sâu, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo*” của Bộ GDĐT; tiếp tục củng cố, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chất lượng học sinh giỏi, phân đấu duy trì trong nhóm các địa phương có chất lượng học sinh giỏi quốc gia, chất lượng thi tốt nghiệp THPT cao của toàn quốc; phân đấu có học sinh tham gia và đạt giải quốc tế. Toàn ngành tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

##### **1. Công tác tham mưu**

- Chủ động tham mưu UBND tỉnh các nội dung: kinh phí chi cho công tác đào tạo nâng chuẩn trình độ giáo viên mầm non, tiểu học, THCS; xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí áp dụng trong lĩnh vực giáo dục đào tạo; thẩm định tài liệu giáo dục địa phương lớp 5, lớp 9, lớp 12; tổ chức các kì thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT không chuyên năm học 2024 - 2025; phương án tổ chức kì thi tốt nghiệp THPT năm 2024; tổ chức Lễ Tuyên dương thành tích học sinh giỏi năm học 2023-2024.

- Tham mưu UBND tỉnh triển khai hướng dẫn thực hiện Thông tư số 24/2023/TT-BGDĐT ngày 11/12/2023 của Bộ GDĐT quy định về đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” cấp huyện, tỉnh, Thông tư số 25/2023/TT-BGDĐT ngày 27/12/2023 của Bộ GDĐT về quy định về đánh giá, công nhận “Cộng đồng học tập” cấp xã, huyện, tỉnh. Tham mưu xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh Quy định nội dung chi, mức chi thực hiện Đề án xây dựng xã hội học tập.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định về khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025; văn bản chỉ đạo về thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2024-2025.

- Tiếp tục rà soát, tham mưu UBND việc đầu tư tăng cường cơ sở vật chất

cho các cơ sở giáo dục trực thuộc Sở.

## **2. Phòng, chống dịch bệnh, thiên tai, đảm bảo an toàn, an ninh trường học**

- Tiếp tục tuyên truyền và hướng dẫn thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh, nhất là dịch bệnh theo mùa.

- Chỉ đạo các nhà trường thường xuyên triển khai các biện pháp đảm bảo an ninh an toàn trường học như: công tác phòng cháy chữa cháy, an toàn thực phẩm, an toàn giao thông, an toàn trên không gian mạng, phòng chống bạo lực trong nhà trường.

- Chỉ đạo các nhà trường thực hiện tốt các hoạt động hè năm 2024; chú trọng việc phổ biến kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước cho học sinh và cha mẹ học sinh.

## **3. Các hoạt động chuyên môn**

- Tổ chức hội nghị tổng kết năm học 2023-2024, triển khai nhiệm vụ năm học 2024-2025; hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 các cấp học và các lĩnh vực công tác.

- Tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm việc triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 4, lớp 8, lớp 11. Tiếp tục triển khai công tác lựa chọn sách giáo khoa, thẩm định Tài liệu giáo dục địa phương và tập huấn sử dụng sách giáo khoa lớp 5, 9, 12; rà soát, bổ sung CSVC và thiết bị dạy học; đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý để chuẩn bị tốt các điều kiện triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 5, 9, 12 theo lộ trình vào năm học 2024-2025.

- Chỉ đạo công tác tổ chức các hoạt động đầu năm học và Khai giảng năm học 2024-2025.

- Chỉ đạo triển khai thực hiện tốt công tác huy động trẻ tới trường; tuyển sinh vào lớp 1, lớp 6, lớp 10. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nâng cao chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông.

- Tăng cường quản lý, kiểm tra, giám sát hoạt động của các trung tâm ngoại ngữ, tin học, giáo dục kỹ năng sống, tư vấn du học,...

## **4. Xây dựng, nâng cao chất lượng và quản lý, sử dụng đội ngũ**

- Xây dựng kế hoạch biên chế cho năm học 2024-2025; luân chuyển, điều động, biệt phái cán bộ quản lý, giáo viên để đảm bảo đề án vị trí việc làm và triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên năm học 2024-2025; tiếp tục tham mưu kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch số 91/KH-UBND của UBND tỉnh về đào tạo nâng chuẩn trình độ giáo viên mầm non, tiểu học, THCS.

## **5. Công tác tài chính, tăng cường CSVC**

- Tiếp tục chỉ đạo các trường rà soát CSVC, thiết bị dạy học, huy động các nguồn lực kinh phí để tăng cường, bổ sung, nâng cấp CSVC, thiết bị đáp ứng yêu cầu triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018, xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia, trường Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn gắn với lộ trình xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu.

- Chỉ đạo, đôn đốc các CSGD công lập trực thuộc thực hiện đầy đủ việc “phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trong việc thu học phí, thu các khoản thu dịch vụ giáo dục”.

- Tham mưu kinh phí thực hiện cải cách tiền lương theo tinh thần Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII.

## **6. Công tác khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục**

- Tập trung chỉ đạo tổ chức các kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT, kỳ thi tốt nghiệp THPT bảo đảm an toàn, nghiêm túc, đúng quy chế. Tiếp tục đổi mới công tác thi, đặc biệt là khâu đăng ký thi và xét tuyển vào các trường THPT.

- Tổ chức kỳ thi học sinh giỏi tỉnh lớp 12 để chọn và thành lập các đội tuyển dự thi học sinh giỏi quốc gia năm học 2024-2025.

- Triển khai hoạt động tự đánh giá, đánh giá ngoài, cải tiến chất lượng đi vào chiều sâu, thực chất và hiệu quả đáp ứng yêu cầu triển khai chương trình GDPT 2018 và mục tiêu, lộ trình xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu.

## **7. Nâng cao hiệu quả hoạt động thanh tra, kiểm tra, phòng chống tham nhũng, tiêu cực**

- Sở GDĐT tiếp tục tiến hành thanh tra, kiểm tra theo Kế hoạch; thành lập đoàn thanh tra, kiểm tra đột xuất theo quy định (nhất là các nội dung dễ gây bức xúc trong dư luận như vấn đề về dạy thêm, học thêm; quản lý các khoản thu, chi trong, ngoài ngân sách; thực hiện quy chế dân chủ; thực hiện quy định về công khai;...).

- Tiếp tục thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết đơn kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo theo đúng quy định; triển khai thực hiện có hiệu quả các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo chỉ đạo của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

## **8. Đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số**

- Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ công tác CCHC năm 2024, giai đoạn 2021-2025 và giai đoạn 2021-2030 theo kế hoạch; Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền CCHC; tập trung rà soát và thực hiện quy trình giải quyết TTHC đảm bảo đúng các quy định của pháp luật.

- Tiếp tục thực hiện tốt các nhiệm vụ của Đề án 06 lĩnh vực giáo dục, đào tạo. Các CSGD thực hiện rà soát, đánh giá mức độ chuyển đổi số theo Bộ tiêu

chỉ đã ban hành.

- Thực hiện thí điểm học bạ điện tử cấp tiểu học, tổ chức tổng kết, rút kinh nghiệm cho triển khai đại trà học bạ điện tử trong giáo dục phổ thông từ năm học 2024-2025 theo chỉ đạo của Bộ GDĐT.

### **9. Nâng cao hiệu quả công tác truyền thông; thi đua, khen thưởng**

- Đẩy mạnh công tác truyền thông trong giáo dục, nhất là truyền thông việc triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018, kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2024, kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2024-2025; các chế độ chính sách đối với đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh.

- Tổ chức tổng kết các phong trào thi đua và công tác khen thưởng năm học 2023-2024; triển khai đánh giá, chấm điểm các tiêu chí thi đua năm học 2023-2024 theo Cụm thi đua số 2 của Bộ GDĐT; đánh giá, bình xét thi đua, đề nghị khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân năm học 2023-2024 đảm bảo công khai, minh bạch, kịp thời, đúng đối tượng, tiêu chuẩn, thành tích.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 20/8/2021, Kế hoạch số 148/KH-UBND ngày 21/11/2022 của UBND tỉnh Nam Định trong 6 tháng đầu năm 2024 của Sở GDĐT Nam Định./.

#### ***Nơi nhận:***

- Sở KH&ĐT;
- Giám đốc Sở;
- Các Phó GD Sở;
- Công đoàn GD tỉnh;
- Các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở;
- Các phòng GDĐT;
- Các trung tâm GDNN-GDTX;
- Công TTĐT Sở;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Văn Thuận**